

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 594/2022/HSST

Ngày 27- 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 612/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 521/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Lâm S**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1980, tại: Thái Nguyên

Nơi cư trú: Tổ X, phường G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương Sơn Tr, sinh năm 1946; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1956 (đã chết); Vợ là Triệu Thị Kim O, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: 01

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 163/2019/HSST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Vương Lâm S 36 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2021); Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 116/1999/HSST ngày 16/6/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Vương Lâm S 30 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2000, chấp hành xong án phí ngày 10/11/1999).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 222/2008/HSST ngày 19/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Vương Lâm S 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2009, chấp hành xong án phí ngày 09/3/2012).

- Tại Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 99/QĐ-UB ngày 07/7/2010 của UBND

phường G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vương Lâm S với thời hạn là 03 tháng (chấp hành xong ngày 06/6/2010).

- Tại Quyết xử phạt vi phạm hành chính số 368/QĐ-XPHC ngày 31/8/2013 của Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, đã xử phạt Vương Lâm S số tiền 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2022, tạm giam từ ngày 18/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Ông Đặng Văn H, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Xuân Ph, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ I, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 09/9/2022, tổ công tác Công an phường Đ, thành phố Thái Nguyên tuần tra làm nhiệm vụ tại khu vực tổ B, phường Đ, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đối tượng nam giới khai tên là Vương Lâm S, sinh năm 1980; trú tại: Tổ X, phường G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời tự giác lấy từ túi quần phía sau bên trái đang mặc trên người ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu hồng giao nộp cho tổ công tác, S khai nhận đó là ma túy, loại "Hồng phiến", mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói giấy bạc màu trắng thu giữ của S trong phong bì ký hiệu A1 và đưa S cùng vật chứng thu giữ về cơ quan công an để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 15 giờ 40 phút, ngày 09/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Vương Lâm S xác định có khối lượng là 0,072 gam, rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu S gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1412/KL-KTHS ngày 17/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định trong phong bì ký hiệu S gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,072 gam"*.

Tại cơ quan điều tra Vương Lâm S đã khai nhận: Do bản thân S là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 09/9/2022, S thuê xe ôm của ông Đặng Văn H đi từ bến xe khách Thái Nguyên đến khu vực nhà nghỉ H, thuộc Tổ B, phường Đ, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến nơi S bảo ông H đỗ ngoài đường, còn S đi bộ vào trong ngõ gặp một người đàn ông không quen

biết và mua của người này 02 viên nén màu hồng là ma túy hồng phiên hết số tiền là 100.000đ. Sau khi mua xong, S cất gói ma túy trong túi quần phía sau bên trái đang mặc trên người và đi bộ ra chỗ ông H để đi tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Đ, thành phố Thái Nguyên kiểm tra, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 602/CT-VKSTPTN, ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Vương Lâm S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 602/CT-VKSTPTN, ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vương Lâm S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ký hiệu S, S1 chứa vỏ bao gói mẫu gửi giám định và vỏ bao gói mẫu ban đầu.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người làm chứng: Ông Đặng Văn H trình bày: Khoảng 09 giờ 00, ngày 09/9/2022 ông H đang đón khách tại khu vực bến xe Thái Nguyên, thì được Vương Lâm S (thường gọi là "S Tường", là hàng xóm của ông H) ra thuê ông H chạy xe ôm đến khu vực khách sạn Đông Á, thuộc phường Đ, thành phố Thái Nguyên để Hùng giải quyết việc riêng. Khi ông H trở S đến khu vực nhà nghỉ H thì S bảo ông H đứng ngoài đợi, còn S đi bộ vào trong ngõ. Được một lúc sau ông H nghe thấy tiếng ồn ào, ông H quay lại thì thấy Tổ công tác của Công an phường Đ kiểm tra Vương Lâm S và thu giữ trong túi quần phía sau bên trái 01 gói giấy bạc, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, S khai nhận đó là ma túy loại hồng phiên. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong vật chứng và đưa S về cơ quan công an giải quyết. Việc Vương Lâm S thuê ông H trở xe ôm đi đâu và S mua ma túy rồi cất giấu thế nào ông H không biết.

Người chứng kiến: Ông Trần Xuân Ph trình bày: Khoảng 09 giờ 20, ngày 09/9/2022 ông Ph có việc đi qua khu vực nhà nghỉ H, thuộc tổ B, phường Đ, thành phố Thái Nguyên thì được Tổ công tác của Công an phường Đ mời chứng kiến việc kiểm tra 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra người này khai tên là Vương Lâm S, sinh năm 1980, trú tại: Tổ X, phường G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần phía sau bên trái S đang mặc trên người 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, S khai nhận đó là ma túy loại hồng phiến, do S mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong vật chứng và đưa S về cơ quan công an giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Vương Lâm S tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 09/9/2022, tại tổ 08, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, Vương Lâm S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,072 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo S khai là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực trong ngõ, gần nhà nghỉ H, thuộc tổ B, phường Đ, thành phố Thái Nguyên vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 09/9/2022 với số tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Hành vi tàng trữ trái phép 0,072 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do Vương Lâm S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù khối lượng ma túy do bị cáo tàng trữ là 0,072 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và chưa được xóa án tích, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của

Bộ luật hình sự, Bản cáo trạng số 602/CT-VKSTPTN ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

a) đã bị kết án về tội này..... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12, sau khi nghỉ học ở nhà. Do không chịu lao động tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, nhiều lần bị kết án và xử phạt hành chính về các hành vi liên quan đến ma túy, trộm cắp tài sản nhưng vẫn không có ý thức cải tạo tu dưỡng mà tiếp tục lao vào vòng tội lỗi – Bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình – Do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.*

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Việc xử lý hành vi và đối tượng liên quan đến vụ án:

Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Vương Lâm S, tuy nhiên do S không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với ông Đặng Văn H đã có hành vi sử dụng xe mô tô BKS: 33M8 – 2391 trở Vương Lâm S từ khu vực bến xe đến khu vực nhà nghỉ H, sau đó S đi bộ vào trong mua ma túy để sử dụng. Quá trình điều tra xác định ông H không biết việc S thuê ông H trở xe ôm đi lên khu vực nhà nghỉ H để mua ma túy, S cũng không nói cho ông H biết S đi đâu, làm gì, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã không xử lý đối với hành vi của ông Đặng Văn H là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án:

Toàn bộ số lượng ma túy thu giữ của Vương Lâm S đã được sử dụng hết trong quá trình giám định; Còn lại vật chứng là 02 phong bì niêm phong ký hiệu S, S1 chứa vỏ bao gói mẫu gửi giám định và vỏ bao gói mẫu ban đầu - Xác định không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về chi phí tố tụng: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các Điều 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vương Lâm S** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Lâm S **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu S bên trong chứa vỏ bao gói mẫu gửi giám định và 01 phong bì niêm phong ký hiệu S1 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 196 ngày 12/12/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vương Lâm S phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND phường G, TP. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần